



BẢN TIN THUẾ Số 4114 (Từ 20/10 - 25/10/2014)	Nội dung	Trang
	VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ	1
	VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý	2



VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Công văn 4357/TCT-CS Ngày 06/10/2014	Hướng dẫn vướng mắc về thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động góp vốn.
Công văn 4375/TCT-CS Ngày 07/10/2014	Hướng dẫn về thuế suất thuế GTGT.
Thông tư 151/2014/TT-BTC Ngày 10/10/2014	Hướng dẫn thi hành nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2014 của chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các nghị định quy định về thuế.
Công văn 52240/CT-HTr Ngày 13/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế.
Công văn 4462/TCT-QLN Ngày 13/10/2014	Giải thích cách hiểu về gia hạn nộp thuế.
Công văn 4464/TCT-DNL Ngày 14/10/2014	Hướng dẫn kê khai, nộp thuế GTGT.
Công văn 4482/TCT-CS Ngày 14/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế khi doanh nghiệp chế xuất bán thanh lý xe ô tô vào nội địa.
Công văn 4498/TCT-TNCN Ngày 15/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN với quà tặng là bất động sản.
Công văn 4516/TCT-TNCN Ngày 15/10/2014	Giải đáp vướng mắc chính sách thuế TNCN.
Công văn 4519/TCT-DNL Ngày 15/10/2014	Giải đáp vướng mắc chính sách thuế TNDN.
Công văn 4522/TCT-TCCB Ngày 15/10/2014	Phát động thi đua nước rút cuối năm 2014.
Công văn 4568/TCT-TNCN Ngày 16/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TNCN.
Công văn 14749/BTC-CST Ngày 16/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế TTĐB đối với trò chơi điện tử trực tuyến.
Công văn 4540/TCT-CS Ngày 16/10/2014	Hướng dẫn về thuế GTGT.
Công văn 4563/TCT-CS Ngày 16/10/2014	Giải đáp vướng mắc về chính sách thu lệ phí trước bạ.
Công văn 4565/TCT-CS Ngày 16/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.
Công văn 4566/TCT-CS Ngày 16/10/2014	Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.



Công văn 4589/TCT-CS
Ngày 17/10/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.

VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Hướng dẫn về chính sách thuế khi doanh nghiệp chế xuất bán thanh lý xe ô tô vào nội địa.

Công văn này hướng dẫn về chính sách thuế khi doanh nghiệp chế xuất bán thanh lý xe ô tô vào nội địa. Theo đó, Công ty là doanh nghiệp chế xuất có bán thanh lý xe ô tô cho doanh nghiệp trong nội địa thì:

- Nếu xe ô tô của Công ty có nguồn gốc nhập khẩu từ nước ngoài, đã làm thủ tục nhập khẩu và nộp các loại thuế ở khâu nhập khẩu theo quy định; hoặc xe ô tô mua từ nội địa, khi mua không làm thủ tục hải quan và đã chịu nghĩa vụ thuế như doanh nghiệp trong nội địa thì: Khi Công ty bán thanh lý xe ô tô cho doanh nghiệp trong nội địa không phải làm thủ tục hải quan.
- Nếu xe ô tô của Công ty có nguồn gốc nhập khẩu từ nước ngoài nhưng khi nhập khẩu chưa nộp các loại thuế ở khâu nhập khẩu thì khi thanh lý xe ô tô phải làm thủ tục hải quan và nộp các loại thuế, thời điểm tính thuế từ khi chuyển nhượng cho doanh nghiệp nội địa.
- Công ty sử dụng hóa đơn bán hàng loại dành cho tổ chức, cá nhân trong khu phi thuế quan khi bán thanh lý xe ô tô để xuất cho doanh nghiệp trong nội địa (người mua ô tô).

Công văn 4482/TCT-CS
Ngày 14/10/2014

Hướng dẫn về chính sách thuế GTGT.

Công văn này hướng dẫn việc xử lý vi phạm hành chính về hóa đơn. Theo đó, không xử phạt về hành vi trốn thuế hoặc xử phạt chậm nộp, tiền chậm nộp thuế đối với số thuế GTGT tương ứng với hàng hóa Công ty đã xuất phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, nhưng chưa xuất hóa đơn GTGT nếu các hành vi vi phạm nêu trên không làm giảm số thuế phải nộp hoặc làm tăng số thuế được hoàn, số thuế miễn, giảm. Tuy nhiên, Công ty vẫn bị xử phạt về hành vi phạm về thủ tục thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty về hành vi không thực hiện đúng quy định về sử dụng hóa đơn theo khoản 5 Điều 33 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP;

Công văn 4589/TCT-CS
Ngày 17/10/2014

Hướng dẫn vướng mắc về thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động góp vốn.

Trường hợp khi xuất hàng cho Chi nhánh, Công ty đã sử dụng Phiếu xuất kho kiêm vận chuyển nội bộ, không xuất hóa đơn thì không thực hiện điều chỉnh lại.

Công văn này hướng dẫn vướng mắc về thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động góp vốn. Theo đó, hợp đồng góp vốn không thành lập pháp nhân, không thay đổi tên các thành viên góp vốn trên các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nên khi hai bên rút vốn trên hợp đồng thì không phải đăng ký thay đổi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không phát sinh chuyển nhượng vốn nên không thuộc đối tượng kê khai, nộp thuế đối với hoạt động chuyển nhượng vốn.

Công văn 4357/TCT-CS
Ngày 06/10/2014

Các bên góp vốn nêu trên phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của việc góp vốn, rút vốn.